

## MẪU CBTT-02

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Công ty cổ phần Nam Vang năm 2008

## I. Lịch sử hoạt động của Công ty cổ phần Nam Vang

### 1. Những sự kiện quan trọng:

+ Việc thành lập: công ty được thành lập vào ngày 27/9/1999 với loại hình hoạt động là công ty trách nhiệm hữu hạn được đặt tên là: Công ty TNHH Nam Vang

+ Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần (nếu có): ngày 02/5/2007 công ty được chuyển đổi thành Công ty cổ phần lấy tên là Công ty cổ phần Nam Vang

+ Niêm yết: cổ phiếu công ty đã được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán ngày 24/01/2008 tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà nội

+ Các sự kiện khác

### 2. Quá trình phát triển

+ Ngành nghề kinh doanh: ngành nghề kinh doanh chủ yếu của công ty là mua bán kinh doanh thép công nghiệp và chế tạo kết cấu thép công nghiệp nặng

+ Tình hình hoạt động: Công ty hoạt động trong lĩnh vực bán buôn bán lẻ thép công nghiệp có màng lưới phân phối trong cả nước: từ bắc vào nam công ty đều có các công ty thành viên, các đại lý và các vệ tinh. Ngoài ra công ty còn xuất khẩu mở rộng thị trường tại các nước ASEAN, trung đông và rất có uy tín.

Từ năm 2007 công ty đã phát triển ngành chế tạo kết cấu thép và thiết bị công nghiệp nặng.

### 3. Định hướng phát triển

+ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Mục tiêu phấn đấu của công ty là phát triển công ty thành một tập đoàn kinh tế đa ngành nghề nhưng chủ yếu là sản xuất , kinh doanh sắt thép các loại và chế tạo , sản xuất kết cấu thép - thiết bị công nghiệp nặng

+ Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Công ty có chiến lược phát triển rõ ràng:

#### ❖ Về chiến lược trung hạn:

Trong thời gian trong 3-5 năm công ty sẽ phát triển ngành công nghiệp chế tạo kết cấu thép và thiết bị công nghiệp: Công ty đã đầu tư xây dựng nhà máy kết cấu thép Nam lý và mua lại nhà máy kết cấu thép Nam Long thuộc công ty TNHH Dịch vụ thương mại tổng hợp để phát triển ngành này. Trước mắt Công ty đã liên doanh liên kết với công ty IHI Nhật bản để làm cầu và gia công một số kết cấu thép cho các công ty của Nhật bản. Về lâu

dài công ty sẽ đầu tư thiết bị và công nghệ để sản xuất và lắp đặt các cầu kết cấu thép, các thiết bị công nghiệp đòi hỏi kỹ thuật cao đáp ứng được nhu cầu phát triển của nền kinh tế. ngoài ra công ty còn có kế hoạch xây dựng nhà máy cán thép để phục vụ kinh doanh thép.

- ❖ **VỀ CHIẾN LƯỢC DÀI HẠN:** Công ty sẽ đầu tư và phát triển kinh doanh bất động sản văn phòng cho thuê và Đầu tư tài chính....

## II. Báo cáo của Hội đồng quản trị

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm (lợi nhuận, tình hình tài chính của công ty tại thời điểm cuối năm....)

Lợi nhuận năm 2008 công ty bị lỗ: 45.682.839.541 đồng là do khủng hoảng kinh tế thế giới ảnh hưởng đến nền kinh tế trong nước nhất là ngành thép bị ảnh hưởng nặng nề, cuối năm bán hàng chậm giá bán lại giảm, tồn kho còn lớn: 745.776.300.877 đồng, vay ngân hàng nhiều: 690.996.524.762 đồng nên tình hình tài chính công ty gặp nhiều khó khăn.

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch (tình hình tài chính và lợi nhuận so với kế hoạch)

Chỉ tiêu	Thực hiện	Kế hoạch	Tỷ lệ % ( TH/KH)	Ghi chú
Doanh số	3.163.544.550.537	1.700.000.000.000	176	
Lợi nhuận trước thuế	- 45.682.839.541	72.000.000.000	-63,13	
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	-2.831	3.240	-87,3	
Cổ tức	0	1.700		
Vốn chủ sở hữu	160.000.000.000	200.000.000.000	80	

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm 2008 (những khoản đầu tư lớn, thay đổi chiến lược kinh doanh, sản phẩm và thị trường mới...)

- Công ty CP công nghiệp XD&TM Nam Lý tại Hải Phòng: 19,925 tỷ đồng để xây dựng xí nghiệp chế tạo kết cấu thép và thiết bị công nghiệp nặng để phát triển ngành này.

- Đầu tư 5,571 tỷ đồng vào Xí nghiệp Nam Anh để pha chế thép phục vụ nhu cầu pha chế thép công nghiệp của thị trường phía bắc.

- Công ty đầu tư: 129.711.600.000 đồng để mua 99,95% cổ phần của công ty CP Đầu tư phát triển văn hoá kinh tế tại 252 Hoàng Quốc Việt - Từ Liêm - Hà Nội có toà nhà 8 tầng diện tích sàn: 500m<sup>2</sup> với diện tích đất là 23.000m<sup>2</sup> để xây dựng văn phòng công ty và văn phòng cho thuê.

Công ty đã xây dựng mạng lưới kinh doanh ngày càng hoàn thiện hơn và phát triển thị trường trong khối ASEAN và Trung đông để xuất khẩu thép và sản phẩm kết cấu thép.

#### 4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai (thị trường dự tính, mục tiêu...)

Thị trường thép công nghiệp là thị trường rất rộng lớn và đầy tiềm năng, theo tính toán thì tốc độ tăng trưởng ngành thép cao hơn tăng trưởng ngành công nghiệp, nước ta là nước đang phát triển nên ngành công nghiệp có tốc độ tăng trưởng cao ( 15-20%) nên nhu cầu thép cho nền kinh tế là rất lớn .

Ngành chế tạo kết cấu thép: Đây là 1 ngành đầy tiềm năng vì các sản phẩm của ngành này nhu cầu rất lớn để phát triển cơ sở hạ tầng cũng như các ngành công nghiệp: cầu đường, xây lắp... và nhu cầu gia công xuất khẩu rất có tiềm năng. Công ty sẽ phát triển ngành này song song với ngành kinh doanh thép

. Mục tiêu phân đầu mỗi năm tăng trưởng từ 20-25%.

### III. Báo cáo của Ban giám đốc

#### 1. Báo cáo tình hình tài chính năm 2008

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:

Tỷ suất lợi nhuận / nguồn vốn chủ sở hữu: -34,50%

Tỷ suất lợi nhuận/ Doanh thu thuần: -1,44%

Khả năng thanh toán nhanh: 0.026 lần

Khả năng thanh toán hiện hành: 1,10 lần

- Phân tích các hệ số phù hợp trong khu vực kinh doanh

- Phân tích những biến động-những thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động):

Trong năm 2008 lợi nhuận của công ty bị lỗ: 45,682 tỷ đồng là do khủng hoảng kinh tế thế giới và kinh tế trong nước ảnh hưởng rất lớn đối với ngành thép: nhu cầu trong nước sụt giảm mạnh do các doanh nghiệp các ngành sử dụng thép hầu như đóng cửa hoặc ngừng sản xuất như ngành xây dựng, ngành đóng tàu...., giá cả trong 1 tháng từ tháng 9- tháng 10 giảm rất nhanh và sâu: giá thép từ 17.000 đồng/Kg xuống còn 8.500 – 9.000 đồng/Kg, lượng tồn kho công ty lại nhiều, cuối năm phải trích dự phòng lớn nên công ty bị lỗ.

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo là: 1.422.125.269.224 đồng

- Những thay đổi về vốn cổ đông: Không

- Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi...):

Cổ phiếu thường: 16.000.000 CP

- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...): Không

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:

Cổ phiếu thường: 15.000.000 CP

- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại (nếu có): 1.000.000CP

- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: Không

## **2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2008	Kế hoạch 2008	Tỷ lệ (TH/KH)	Thực hiện 2007	Tỷ lệ (TH08/07)
Danh thu	Tr.đồng	3.163.544	1.700.000.	176		
Lợi nhuận	Tr.đồng	( 45.682.)	72.000.	-63,13		
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	ĐỒNG	-2.831	3.240	-87,3		
Cổ tức	ĐỒNG	0	1.700			

Cuộc khủng hoảng diễn ra quá nhanh và quá mạnh nên công ty bị tổn thất là khó tránh khỏi, tuy vậy HĐQT đã kiểm điểm việc điều hành của Ban giám đốc là chưa kiên quyết trong việc điều hành các công ty thành viên đẩy mạnh bán hàng ra trong khi giá còn cao.

## **3. Những tiến bộ công ty đã đạt được**

- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Công ty luôn quan tâm và hoàn thiện bộ máy tổ chức năm 2008 công ty đã tổ chức lại các phòng ban và bổ nhiệm lại các cán bộ để đáp ứng được yêu cầu đổi mới của công ty

Công ty đã xây dựng được các quy chế quản lý nội bộ như quy chế bổ nhiệm cán bộ, quy chế tiền lương, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế bán hàng... để đáp ứng được nhu cầu quản lý và phát triển của công ty.

- Các biện pháp kiểm soát: ngoài các quy chế ban hành để thực hiện, công ty còn thành lập phòng kiểm soát nội bộ để kiểm tra, kiểm soát thường xuyên các mặt hoạt động trong toàn công ty.

## **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

Kế hoạch của công ty trong tương lai là mỗi năm phát triển tăng trưởng cả về doanh thu và lợi nhuận từ 15- 20% /năm. Phát triển đa ngành nghề.

## **IV. Báo cáo tài chính**

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán.

## **V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán năm 2008**

### **1. Kiểm toán độc lập**

- Đơn vị kiểm toán độc lập: công ty đã thuê công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ tin học Thành phố Hồ Chí Minh kiểm toán báo cáo tài chính.

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng (nếu có) đến Báo cáo tài chính hợp nhất vì lý do nêu trên, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2008, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cũng như các dòng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty, được lập phù hợp với chế độ và chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành và các văn bản pháp lý khác có liên quan.

- Các nhận xét đặc biệt (thư quản lý): Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo chưa bao gồm số liệu hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu của hai công ty liên kết là Công ty Cổ phần Nam Vang Hasa và Công ty TNHH Gạch ngói Nam Vang.

### **2. Kiểm toán nội bộ**

- Ý kiến kiểm toán nội bộ:

- Các nhận xét đặc biệt

## **VI. Các công ty có liên quan**

### **- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần**

Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan:

#### **1. Công ty TNHH Thương mại Thống nhất**

Địa chỉ: 434KM 6 đường 5 ( Mới )- Hùng Vương - Quận Hồng bàng – Thành phố Hải phòng

Điện thoại: 0313.374.9573

Tỷ lệ nắm giữ vốn của công ty CP Nam Vang: 100%

Chức năng kinh doanh các loại sắt thép, gia công các loại kết cấu thép, nhà xưởng công nghiệp, chế tạo lắp đặt cầu trục, kinh doanh vật liệu xây dựng, tiếp nhận vận chuyển ....

Tình hình tài chính năm 2008:

Doanh thu năm: 364.286.904.263 đồng

Lợi nhuận trước thuế: (882.582.784) đồng

Tổng tài sản đến 31/12/2008 : 151.778.580.129 đồng

#### **2. Công ty CP Công nghiệp – Xây dựng và thương mại Nam Lý**

Địa chỉ: Km 91 – Quốc lộ 5 – An dương – Hải phòng.

Điện thoại: 0313.3589.035

Tỷ lệ nắm giữ vốn của Công ty CP Nam Vang: 99,26%

Chức năng: Kinh doanh các loại sắt thép, gia công cơ khí, sản xuất và lắp đặt các loại kết cấu thép và thiết bị công nghiệp, tiếp nhận vận chuyển....

Tình hình tài chính năm 2008:

Doanh thu năm: 89.113.617.841 đồng

Lợi nhuận trước thuế: 675.557.390 đồng

Tổng tài sản đến 31/12/2008 : 62.014.950.509 đồng

### **3. Công ty TNHH Thương mại An Thái Hoà**

Địa chỉ: C11/5 ấp 3 quốc lộ 1 - Thị trấn Tân túc - Huyện Bình chánh – TP. Hồ chí Minh

Điện thoại: 08.3760.5503

Tỷ lệ nắm giữ vốn của Công ty CP Nam Vang: 100%

Chức năng kinh doanh các loại sắt thép, vật liệu xây dựng, vận chuyển hàng hoá...

Tình hình tài chính năm 2008:

Doanh thu năm: 412.100.399.712 đồng

Lợi nhuận trước thuế: (312.575.247) đồng

Tổng tài sản đến 31/12/2008 : 51.146.060.194 đồng.

### **4. Công ty CP Phát triển văn hoá kinh tế:**

Địa chỉ: số 252 - Đường Hoàng quốc Việt - Từ liêm – Hà nội

Tỷ lệ nắm giữ vốn của Công ty CP Nam Vang: 99,95%

Chức năng chủ yếu: Kinh doanh các loại sắt thép, vật liệu xây dựng, cho thuê văn phòng...

Tình hình tài chính năm 2008:

- Doanh thu năm: 182.746.019.646 đồng

- Lợi nhuận trước thuế: 310.721.927 đồng

- Tổng tài sản đến 31/12/2008 : 93.388.500.803 đồng

**- Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do tổ chức, công ty nắm giữ:**

#### **1. Công ty CP Nam Vang HASA:**

Địa chỉ: Xã Tân liên - Huyện Cao lộc - Tỉnh Lạng sơn

Tỷ lệ nắm giữ vốn của công ty CP Nam Vang: 26%

Chức năng chủ yếu: Sản xuất cát sỏi và vật liệu xây dựng

## 2. Công ty TNHH Gạch ngói Nam Vang:

Địa chỉ; Xã Dân lý - Huyện triệu sơn - Tỉnh Thanh hoá

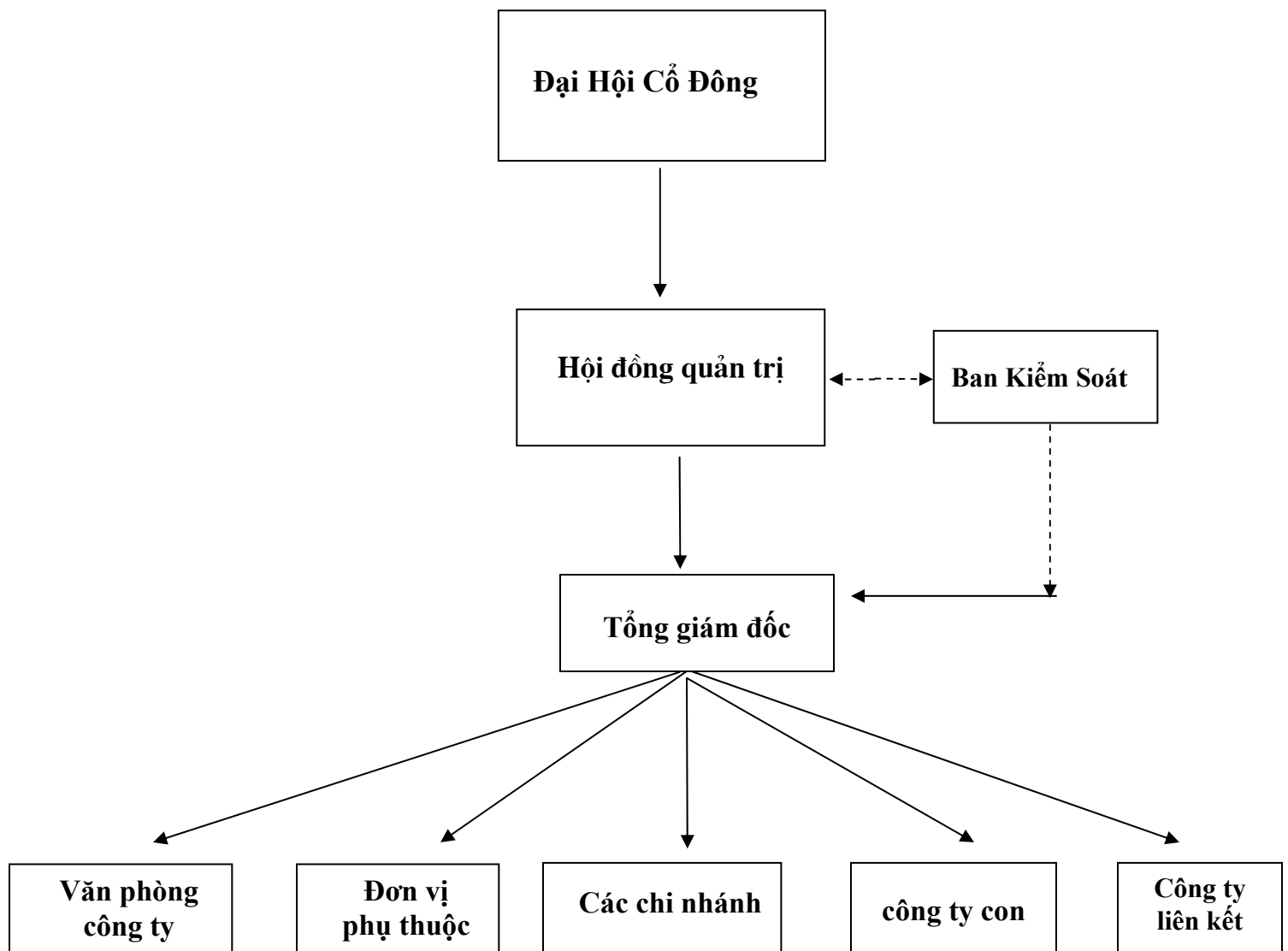
Tỷ lệ nắm giữ vốn của công ty CP Nam Vang: 29,76%

Chức năng chủ yếu: Sản xuất gạch ngói lò tuy nèn, vật liệu xây dựng...

- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan

## VII. Tổ chức và nhân sự

- Cơ cấu tổ chức của công ty:



- **Văn phòng Tổng công ty gồm:**

1. Phòng quản lý kinh tế
2. Phòng kế toán – Tài chính
3. Phòng Kinh doanh
4. Phòng Xuất nhập khẩu
5. Phòng kế hoạch đầu tư – Hành chính
6. Phòng kiểm soát nội bộ

- **Đơn vị phụ thuộc:**

1. **Trung tâm thép Nam Hải:**

Địa chỉ: 107/53 Đức giang – Long biên – Hà nội.

Điện thoại: 04.3877.1150

2. **Trung tâm thép Nam Hồng:**

Địa chỉ: Kho 6 Thị trấn Văn Điển – Thanh trì – Hà nội

Điện thoại: 04.3861.5931

3. **Xí nghiệp Nam Anh:**

Địa chỉ: Đông Anh – Hà nội

- **Các chi nhánh của Công ty:**

1. **Chi nhánh Công ty CP Nam Vang tại Hải phòng:**

Địa chỉ: Km 92 – Quốc lộ 5 – An dương – Hải phòng

Điện thoại: 0313215006

3. **Chi nhánh công ty CP Nam Vang tại thành phố Hồ Chí Minh:**

Địa chỉ: A87- Khu Nam Long – Phú thuận – Quận 7 – TP. Hồ Chí Minh

- **Danh sách các công ty con**

1. **Công ty TNHH Thương mại Thống nhất**

2. **Công ty CP Công nghiệp – Xây dựng và thương mại Nam Lý**

3. **Công ty TNHH Thương mại An Thái Hoà**

4. **Công ty CP Phát triển văn hoá kinh tế:**

**Công ty liên kết:**

1. Công ty TNHH Ngạch ngói Nam Vang

2. Công ty CP Nam Vang - Ha Sa

- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:



## 1. Ông Lê Văn Vang

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm tổng giám đốc

Sinh ngày: 01/08/1956

Nơi sinh: Tân Ninh - Triệu Sơn – Thanh Hoá

Dân tộc: Kinh

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế - Đại học Thương mại

Quá trình công tác:

Từ 1977-1981: Học đại học Thương mại

Từ 1982 – 1995: Công tác tại Tổng công ty Điện máy xe đạp xe máy

Từ 1995 – nay : Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc công ty CP Nam Vang.

## 2. Bà Lê Thị Thanh Tâm

Chức vụ hiện nay: Kế toán trưởng

Sinh ngày: 01/08/1956

Nơi sinh: Hoa Lộc - Hậu Lộc – Thanh Hoá

Dân tộc: Kinh

Trình độ chuyên môn : Trung cấp kế toán

Quá trình công tác:

1978 – 1992 : Công tác tại Công ty Bách hoá Hà Nội.

1995 – nay : Kế toán trưởng Công ty CP Nam Vang

- Thay đổi Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong năm: Không

- Quyền lợi của Ban Giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban giám đốc và các quyền lợi khác của Ban giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định tùy theo kết quả kinh doanh.

- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

Số lượng CBCNV trong năm 2008 là : 395 người

Công ty đã có chính sách rõ ràng với người lao động: Tiền lương tiền thưởng được trả đầy đủ đúng kỳ hạn theo quy chế của công ty, tuần làm việc 48 giờ, các ngày nghỉ theo chế độ nhà nước quy định, các chế độ khác đúng theo luật lao động quy định

- Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị; Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng:

Tại đại hội đồng cổ đông năm 2008 ngày 16/5/2008 đã bầu bổ sung 3 thành viên HĐQT gồm:

- Ông Nguyễn Đức Tam

- Bà Vũ Cẩm La Hương

- Ông Chang Ching Liang

Do 02 thành viên HĐQT xin thôi chức gồm :

- Ông Đỗ Hữu Thăng

- Bà Đặng thị Nhân

Ngày 28/12/2008 Bà Vũ Cẩm La Hương xin thôi chức thành viên HĐQT do cá nhân phải đi tu nghiệp tại nước ngoài dài ngày

Tại đại hội đồng cổ đông năm 2008 ngày 16/5/2008 đã bầu bổ sung hai thành viên ban kiểm soát là :

- Bà Đặng Thị Nhân

- Ông Phạm Xuân Trường

Do hai Thành viên ban kiểm soát từ chức là:

- Bà Mai Thị Dần

- Bà Nguyễn Thị Lý

## **VIII. Thông tin cổ đông và Quản trị công ty**

### **1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:**

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT, Ban kiểm soát (nêu rõ số thành viên độc lập không điều hành), thành viên và cơ cấu Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Chủ tịch công ty

Thành viên Hội đồng quản trị:

- Ông Lê Văn Vang

Chủ tịch HĐQT

- Ông Phạm Văn Thụ

Thành viên HĐQT ( Thành viên độc lập)

- Ông Nguyễn Đức Tam

Thành Viên HĐQT

- Ông Chang Ching Liang

Thành Viên HĐQT ( Thành viên độc lập)

- Bà Vũ Cẩm La Hương

Thành Viên HĐQT ( Thành viên độc lập)

Thành viên Ban Kiểm soát:

- Bà Đặng Thị Nhân

Trưởng ban kiểm soát ( Thành viên độc lập)

- Ông Phạm Xuân Trường

Thành viên Ban kiểm soát (Thành viên độc lập)

- Ông Tống Văn Thắng

Thành viên Ban kiểm soát

- Hoạt động của HĐQT/Hội đồng thành viên:

Hội đồng quản trị hoạt động theo nguyên tắc dân chủ, là cơ quan có đầy đủ quyền lực để thực hiện tất cả các quyền nhân danh công ty trừ thẩm quyền của đại hội cổ đông .

Hội đồng quản trị tối thiểu họp mỗi quý một lần. Các cuộc họp của hội đồng quản trị đều ra nghị quyết để lãnh đạo ban điều hành nhằm thực hiện tốt các nghị quyết của đại hội cổ đông và đề ra biện pháp để thực hiện các nhiệm vụ trọng yếu của công ty trong từng thời kỳ.

- Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành: Các thành viên không điều hành đều được phân công theo dõi, lãnh đạo từng lĩnh vực cụ thể. Các thành viên đã tham gia đầy đủ vào hoạt động của HĐQT.

- Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT/Hội đồng thành viên (ví dụ tiểu ban lương thưởng, tiểu ban đầu tư và tiểu ban nhân sự...)

- Hoạt động của Ban kiểm soát/Kiểm soát viên: Ban kiểm soát hoạt động theo điều lệ công ty, đã kiểm tra giám sát tất cả các hoạt động của công ty, của HĐQT. Hàng quý ban kiểm soát có các báo cáo kiểm soát, giám sát gửi cho HĐQT.

Các thành viên ban kiểm soát đều được phân công theo dõi và kiểm soát từng lĩnh vực cụ thể, hàng quý đều có các cuộc kiểm tra giám sát và báo cáo cho ban kiểm soát.

- Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty:

Công ty đã xây dựng quy chế quản trị công ty theo quy định, trong HĐQT đã phân công thành viên theo dõi từng lĩnh vực cụ thể để quản trị công ty được tốt hơn, có kế hoạch đào tạo bồi dưỡng các cán bộ về quản trị công ty.

- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và thành viên Ban kiểm soát/Kiểm soát viên

Thù lao của HĐQT và ban kiểm soát được đại hội cổ đông cổ đông thông qua hàng năm, các lợi ích khác được hưởng như CBCNV Công ty, chi phí công tác được thanh toán theo thực tế.

- Số lượng thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát/Kiểm soát viên, Ban Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: 1 thành viên

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên:

- Ông Lê Văn Vang : 6.290.000 CP chiếm 39,31% vốn góp

- Ông Phạm Văn Thụ: 1.668.000 CP chiếm 10,42% vốn góp

- Ông Nguyễn Đức Tam: 0

- Ông Chang Ching Liang : 69.000 CP chiếm 0,43% vốn góp

- Bà Vũ Cẩm La Hương : 0

- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên, cổ đông lớn và các giao dịch khác của thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên:

Bà Vũ Cẩm La Hương đã bán 300 CP tỷ lệ nắm giữ sau khi bán bằng : Không

## **2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông.**

### **2.1. Cổ đông trong nước**

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn trong nước:

Cổ đông trong nước chiếm: 99,46% Trong đó là tổ chức ( Công ty, tổ chức khác) chiếm: 0,10%

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn/thành viên góp vốn theo nội dung: Tên, năm sinh (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân); Địa chỉ liên lạc; Nghề nghiệp (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân), ngành nghề hoạt động (cổ đông/thành viên góp vốn tổ

chức); số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu/vốn góp trong công ty; những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần/tỷ lệ vốn góp:

1. Ông Lê Văn Vang

Năm sinh: 1956

Nghề nghiệp: Tổng giám đốc

Địa chỉ liên hệ: 68 Hoàng Hoa Thám – Ba Đình – Hà Nội

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 6.290.000CP tỷ lệ/vốn góp: 39,31%

2. Ông Phạm Văn Thụ

Năm sinh: 1950

Nghề nghiệp: Giám đốc

Địa chỉ liên hệ: c ụm 6 -Quán trũ - Kiến an - Hải phòng

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 1.668.000CP tỷ lệ/vốn góp: 10,42%

3. Bà Đặng Thị Nhàn

Năm sinh: 1955

Nghề nghiệp: cán bộ hưu

Địa chỉ liên hệ: 76 Nguyễn Trường T ộ - Ba Đình - Hà Nội

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 538.000CP tỷ lệ/vốn góp: 3,36%

4. Ông Đỗ Hữu Thăng

Năm sinh: 1950

Nghề nghiệp: cán bộ hưu

Địa chỉ liên hệ: 12B - Vân Hồ 2 - Lê Đại Hành – Hai Bà Trưng - Hà nội

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 641.000CP tỷ lệ/vốn góp: 4,01%

5. Bà Lê Thị Nga

Năm sinh: 1958

Nghề nghiệp: Cán bộ

Địa chỉ liên hệ: 68 Hoàng Hoa Thám – Ba Đình – Hà Nội

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 600.000CP tỷ lệ/vốn góp: 3,75%

6. Bà Mai Thị Dần

Năm sinh: 1948

Nghề nghiệp: Quản lý

Địa chỉ liên hệ: 45D Giảng võ - Đống đa - Hà Nội

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 846.000CP tỷ lệ/vốn góp: 5,29%

**2.2. Cổ đông nước ngoài**

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài:

Cổ đông là người nước ngoài chiếm: 0.54%

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn/thành viên góp vốn theo nội dung: Tên, năm sinh (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân); Địa chỉ liên lạc; Nghề nghiệp (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân), ngành nghề hoạt động (cổ đông/thành viên góp vốn tổ chức); số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu/vốn góp trong công ty; những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp: Không

*Hà nội, ngày 20 tháng 4 năm 2009*

**Công ty CP Nam Vang**

